

SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TỪ VỰNG

Bài tập

1. Bài tập 1, trang 56 – 57, SGK.
2. Bài tập 2, trang 57, SGK.
3. Bài tập 3, trang 57, SGK.
4. Bài tập 4, trang 57, SGK.
5. Bài tập 5, trang 57, SGK.
6. Đọc hai câu thơ sau của Nguyễn Trãi :

*Ngày xem hoa rụng chẳng cài cửa
Tối rước chim về mưa lác ngàn.*

(Quốc âm thi tập)

Trong hai câu thơ trên, có từ nào em không hiểu ? Vì sao ?

7. *Khuất tất* vốn có nghĩa là "quỳ gối, luồn cúi". Trong câu "*Việc làm ăn của công ti có nhiều điều khuất tất.*", từ này có nghĩa gì ? Có thể giải thích như thế nào về hiện tượng này ?

8. Từ hai cách nói : "Tháng tám trời *nóng₁*" và "Ông ấy tính *nóng₂*", em có nhận xét gì về nghĩa của *nóng₁* và *nóng₂* ?

Phương thức phát triển nghĩa của từ *nóng*, từ *nóng₁* đến *nóng₂*, gọi là gì ?

9. Khi nói "Trong nhiệm kỳ 2008 – 2009, Việt Nam giữ một ghế không thường trực ở Hội đồng Bảo an Liên hiệp quốc" thì từ *ghế* được dùng theo nghĩa gì ?

Gợi ý làm bài

1. Từ *chân* trong những cụm từ như *chân người*, *chân động vật* được dùng theo nghĩa gốc. Trước hết, em tìm xem ở câu nào từ *chân* được dùng theo nghĩa như vậy ; sau đó xác định trong số những câu còn lại, từ *chân* chỉ sự vật có quan hệ tương đồng (giống nhau) hay quan hệ tương cận (gần nhau) với *chân người*, *chân động vật* để biết từ này chuyển nghĩa theo phương thức ẩn dụ hay hoán dụ.

2. Cần phân tích xem trong những cách dùng như : *trà a-ti-sô*, *trà hà thủ ô*, *trà sâm*, *trà linh chi*, *trà tâm sen*, *trà khổ qua* (*mướp đắng*), nghĩa của từ *trà* có giống hoàn toàn với nghĩa gốc đã nêu trong *Từ điển tiếng Việt* hay không ?

3. Để nêu được nghĩa chuyển của từ *đồng hồ* trong những cách dùng như : *đồng hồ điện, đồng hồ nước, đồng hồ xăng,...* từ *đồng hồ*, cần xem trong những cách dùng mới đó, từ *đồng hồ* còn giữ được nét nghĩa ban đầu nào và thay đổi đối tượng đo đếm như thế nào.

4. Trước hết, em phải tìm ví dụ để chứng minh các từ *hội chứng, ngân hàng, sốt, vua* nghĩa gốc và tìm những câu trong đó từ đang xét được dùng theo nghĩa chuyển.

Chẳng hạn, *hội chứng* có nghĩa gốc là "tập hợp nhiều triệu chứng cùng xuất hiện của bệnh", ví dụ : "**Hội chứng** viêm đường hô hấp cấp rất phức tạp.". Nhưng trong những câu như : "*Lạm phát, thất nghiệp là **hội chứng** của tình trạng suy thoái kinh tế.*", *hội chứng* không được dùng theo nghĩa gốc như đã nêu trên, mà được dùng theo nghĩa chuyển là "tập hợp nhiều hiện tượng, sự kiện biểu hiện một tình trạng, một vấn đề xã hội cùng xuất hiện ở nhiều nơi".

5. Trong hai câu thơ "*Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng – Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ.*", tác giả gọi Bác Hồ là *mặt trời* dựa trên mối quan hệ tương đồng giữa hai đối tượng (Bác Hồ và mặt trời) theo cảm nhận của mình.

Muốn biết đây có phải là hiện tượng một nghĩa gốc của từ phát triển thành nhiều nghĩa hay không, em cần xác định xem sự chuyển nghĩa của từ *mặt trời* trong câu thơ đó có làm cho từ thêm nghĩa mới và nghĩa đó được đưa vào giải thích trong từ điển hay không.

6. Trong hai câu thơ của Nguyễn Trãi có những từ cổ hiện không còn được dùng trong tiếng Việt hiện đại. Vì thế hầu hết người Việt hiện nay không hiểu nghĩa của những từ này.

7. Trong câu "*Việc làm ăn của công ti có nhiều điều khuất tất.*", từ *khuất tất* không có nghĩa là "quỳ gối, luồn cúi" mà có nghĩa là gian dối, không rõ ràng, minh bạch. Nghĩa "quỳ gối, luồn cúi" hiện không còn được dùng nữa. Có thể gọi đó là nghĩa cổ.

8. Nghĩa *nóng₂* đã phát triển từ *nóng₁* dựa trên sự tương đồng giữa cái nóng của thời tiết và cái nóng của tính cách, đây là phương thức phát triển nghĩa của từ theo lối ẩn dụ.

9. Để giải bài tập này, HS cần thấy được rằng đã có một quá trình chuyển nghĩa theo lối hoán dụ khi người nói dùng vị trí (*ghế*) để chỉ chức năng của người ở vị trí ấy (Việt Nam).